

CHỈ THỊ về việc chấn chỉnh, tăng cường công tác quản lý nhà nước về đất đai và các lĩnh vực khác có liên quan đến quản lý, sử dụng đất

LTS: Ngày 16 tháng 10 năm 2019, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Chỉ thị số 17/CT-UBND về việc chấn chỉnh, tăng cường công tác quản lý nhà nước về đất đai và các lĩnh vực khác có liên quan đến quản lý, sử dụng đất. Toàn văn như sau:

Thực hiện Luật Đất đai năm 2013 và các văn bản hướng dẫn thi hành; trong những năm qua, công tác quản lý nhà nước về đất đai trên địa bàn tỉnh đã có những chuyển biến tích cực, dần đi vào nề nếp, việc sử dụng đất đai ngày càng hiệu quả, phục vụ đắc lực nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng của tỉnh. Tuy nhiên, qua báo cáo của Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và phản ánh của Sở Tài nguyên và Môi trường trong việc phúc tra kết quả báo cáo của một số huyện theo chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại Văn bản số 309/UBND-NNTNMT ngày 23/01/2019 về chấn chỉnh và tăng cường công tác quản lý nhà nước về đất đai thì hầu hết các huyện, thành phố chưa thực hiện thanh tra, kiểm tra và xử lý theo thẩm quyền việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã trong công tác quản lý nhà nước về đất đai; còn để xảy ra tình trạng san lấp mặt bằng, chuyển mục đích, chuyển quyền sử dụng đất không đúng đối tượng, xây dựng công trình trái phép trên đất nông nghiệp đặc biệt là dọc các trục đường giao thông, khu vực ven đô thị chưa được phát hiện, xử lý kịp thời, cá biệt một số địa phương có biểu hiện buông lỏng quản lý đất đai, để xảy ra vi phạm không xử lý, đùn đẩy lên cấp trên...

Để kịp thời khắc phục những yếu kém, ngăn chặn và chấm dứt tình trạng nêu trên, đặc biệt là trách nhiệm quản lý nhà nước về đất đai của Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã; Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu:

1. Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố: Tiếp tục quán triệt thực hiện nghiêm Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 03/01/2018 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh, tăng cường công tác quản lý đất đai và xây dựng hệ thống thông tin đất đai và chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh tại các Văn bản số 402/UBND-NNTNMT ngày 05/02/2018 và 309/UBND-NNTNMT ngày 23/01/2019.
2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố:
 - a) Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến hướng dẫn pháp luật về đất đai trên phương tiện thông tin đại chúng ở địa phương, nâng cao ý thức, nhận thức cộng đồng về chấp hành pháp luật đất đai; tăng cường công tác quản lý nhà nước về đất đai tại địa phương, phân công chức, viên chức theo dõi địa bàn nắm tình hình phát hiện, xử lý nghiêm ngay từ cơ sở các vi phạm về sử dụng đất theo thẩm quyền, kiến nghị cấp thẩm quyền xử lý kịp thời, triệt để vi phạm theo quy định của pháp luật.
 - b) Chỉ đạo thực hiện thanh tra, kiểm tra và xử lý theo thẩm quyền việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã thuộc địa bàn trong công tác

quản lý nhà nước về đất đai theo chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại Văn bản số 309/UBND-NNTNMT ngày 23/01/2019.

c) Chỉ đạo các phòng, đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân cấp xã thường xuyên rà soát tình hình quản lý sử dụng đất trên địa bàn và tổ chức kiểm tra, để xuất xử lý nghiêm minh, đúng quy định pháp luật đối với các trường hợp vi phạm lấn chiếm, chuyển quyền sử dụng đất trái phép, chuyển mục đích sử dụng đất trái phép, không đúng đối tượng; phát hiện, áp dụng các biện pháp để ngăn chặn và xử lý kịp thời việc xây dựng các công trình nhà ở, hạ tầng hình thành các khu dân cư mới trái phép trên đất nông nghiệp và kiên quyết buộc người có hành vi vi phạm phải khôi phục lại tình trạng của đất như trước khi vi phạm trong các trường hợp không phù hợp quy hoạch.

d) Khi giải quyết thủ tục chuyển mục đích sử dụng đất từ đất nông nghiệp sang đất ở của hộ gia đình, cá nhân phải thực hiện thẩm định điều kiện và cần có quy hoạch chung xây dựng nông thôn mới, quy hoạch chi tiết khu, điểm dân cư nông thôn, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất hàng năm đã được phê duyệt... (sau đây gọi chung là quy hoạch, kế hoạch); trường hợp hộ gia đình, cá nhân nhận chuyển quyền sử dụng đất, chuyển mục đích sử dụng đất có nhu cầu tách thửa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất phải thực hiện đúng quy định về diện tích tối thiểu được tách thửa. Có biện pháp ngăn chặn tình trạng nhận chuyển nhượng đất trống lúa không đúng đối tượng, hạn chế đầu cơ đất chờ quy hoạch.

đ) Chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã rà soát, thống kê quỹ đất công ích đang quản lý; cập nhật đầy đủ thông tin từng thửa đất về vị trí, diện tích, loại đất, tình trạng sử dụng các loại đất công ích để quản lý chặt chẽ và có phương án sử dụng quỹ đất này theo quy định của pháp luật, không để bị lấn chiếm, bỏ hoang hóa gây lãng phí quỹ đất. Khi có biến động về sử dụng đất công ích thì phải kịp thời cập nhật, chỉnh lý vào hồ sơ địa chính. Hàng năm, tổng hợp, báo cáo việc quản lý, sử dụng và những biến động đối với đất công ích trên địa bàn cấp xã cho Ủy ban nhân dân cấp huyện để theo dõi, chỉ đạo.

e) Chỉ đạo Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn thực hiện việc chứng thực hợp đồng, giao dịch liên quan đến tài sản là quyền sử dụng đất và nhà ở theo đúng quy trình, thẩm quyền và quy định pháp luật; đồng thời, thường xuyên tuyên truyền, hướng dẫn đến từng thôn, khu phố và cộng đồng dân cư liên quan đến việc thực hiện các quy định pháp luật về đất đai.

g) Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân

tỉnh về việc để xã, phường, thị trấn thuộc địa bàn vi phạm công tác quản lý, sử dụng đất đai. Xử lý nghiêm người đứng đầu các cơ quan, đơn vị buông lỏng quản lý để xảy ra tình trạng lấn chiếm, chuyển mục đích sử dụng đất trái phép, giao đất không đúng thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

3. Sở Tài nguyên và Môi trường:

a) Tiếp tục thực hiện chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại Văn bản số 309/UBND-NNTNMT ngày 23/01/2019: Thành lập đoàn thanh tra liên ngành để thực hiện thanh tra việc chấp hành pháp luật đất đai đối với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các xã (mỗi huyện thanh tra 02 xã), xử lý theo thẩm quyền hoặc đề xuất biện pháp xử lý báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

b) Chỉ đạo công chức, viên chức theo dõi địa bàn thường xuyên đi cơ sở, hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã xử lý vi phạm kịp thời, triệt để từ khi mới phát sinh.

4. Sở Xây dựng:

a) Chỉ đạo Thanh tra Sở Xây dựng phối hợp với các phòng, đơn vị thuộc sở, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã và các đơn vị có liên quan thường xuyên tổ chức thanh tra, kiểm tra xử lý nghiêm minh, kịp thời, dứt điểm các hành vi vi phạm trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh.

b) Rà soát, nắm kỹ tình hình xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh, nhất là các khu dân cư mới kiểu mẫu, các xã nông thôn mới nâng cao; chủ trì, phối hợp Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân cấp huyện và các đơn vị liên quan đối chiếu sự phù hợp giữa quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và các quy hoạch khác đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, đánh giá cụ thể tính hợp lý của từng quy hoạch, đề xuất giải pháp xử lý đáp ứng nhu cầu thực tế của người dân và định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, của địa phương; chấm dứt tình trạng xây dựng các khu dân cư mới không phù hợp quy hoạch, kế hoạch và không đảm bảo việc xây dựng cơ sở hạ tầng hoàn chỉnh, đồng bộ theo quy chuẩn xây dựng và các quy định pháp luật có liên quan.

5. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

a) Chủ trì, phối hợp các sở, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố: Tập trung rà soát, kiểm tra các dự án đã được phê duyệt chủ trương đầu tư nhưng chưa thực hiện hoặc thực hiện chậm tiến độ; kiên quyết xử lý theo quy định của pháp luật.

b) Phối hợp với Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường tổ chức công bố công khai thông tin các dự án quy hoạch được duyệt, chương trình, kế hoạch, quy hoạch

phát triển đô thị, nhà ở, đất ở nhằm ngăn chặn các hiện tượng đầu cơ tăng giá bất động sản.

6. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

Tăng cường kiểm tra việc quản lý đê điều, sử dụng bãi bồi ven sông để tập kết, kinh doanh vật liệu xây dựng; kiên quyết xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật, sử dụng bãi bồi ven sông khi chưa được cấp thẩm quyền cho phép.

7. Cục Thuế tỉnh:

Chỉ đạo Chi cục Thuế các huyện, thành phố trên địa bàn thường xuyên kiểm tra, rà soát hồ sơ và chấn chỉnh kịp thời những sai sót, vi phạm trong công tác thu tiền sử dụng đất; thực hiện đúng quy định về trình tự, thủ tục tiếp nhận, luân chuyển hồ sơ để xác định, thu nộp tiền sử dụng đất; kiểm tra kỹ hồ sơ phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai do cơ quan có thẩm quyền chuyển đến, trường hợp phát hiện hồ sơ có sai sót hoặc thiếu căn cứ để xác định nghĩa vụ tài chính thì phải chuyển trả để xác định hoặc bổ sung thông tin đúng quy định. Xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân xác định, kê khai và thực hiện nghĩa vụ tài chính về đất đai không đúng theo quy định của pháp luật.

8. Thanh tra tỉnh:

a) Chủ động tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh giao nhiệm vụ và thực hiện thanh tra đột xuất các ngành, địa phương và các vụ việc có dấu hiệu vi phạm, dù luận xã hội phản ánh tiêu cực, tham nhũng, phát sinh nhiều đơn thư khiếu nại, tố cáo liên quan đến công tác quản lý đất đai.

b) Hướng dẫn, đôn đốc, giám sát các địa phương, đơn vị thực hiện khắc phục sau thanh, kiểm tra.

9. Sở Tư pháp phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Báo Thái Bình, Đài Phát thanh và Truyền hình Thái Bình, các cơ quan đơn vị có liên quan thường xuyên thực hiện việc tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về đất đai với nội dung thiết thực, hình thức phù hợp với từng đối tượng và điều kiện thực tế của địa phương cho phù hợp với Luật Phổ biến giáo dục pháp luật năm 2012 và Quy chế hoạt động của Hội đồng phổ biến giáo dục pháp luật.

10. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các tổ chức đoàn thể tăng cường chức năng giám sát và phản biện xã hội trong việc phát hiện vi phạm và kiến nghị hoặc chuyển thông tin vi phạm pháp luật đất đai và pháp luật khác có liên quan đến cơ quan có thẩm quyền để xử lý vi phạm theo quy định.

11. Các sở, ngành, đơn vị có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã thực hiện các biện pháp tăng cường quản lý đất đai theo quy định của pháp luật.

Định kỳ hàng quý, các sở, ngành, đơn vị có liên quan, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố báo cáo kết quả thực hiện Chỉ thị này về Ủy ban nhân dân tỉnh, Thanh tra tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường trước ngày 25 tháng cuối quý; căn cứ báo cáo của các cơ quan, đơn vị gửi đến, Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì cùng Thanh tra tỉnh tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh trước trước ngày 30 tháng cuối hàng quý.

Nhận Chỉ thị này, yêu cầu các Giám đốc sở, Thủ trưởng ban, ngành, đoàn thể thuộc tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn khẩn trương triển khai thực hiện.

Một trường đại học hiện đại, chất lượng cao phải là nơi giao thoa của 3 chức năng: đào tạo, nghiên cứu khoa học (NCKH) và phục vụ xã hội. Trong đó, NCKH có tác động quyết định tới chất lượng của hai chức năng kia và tới chất lượng chung của nhà trường.

Khái niệm đại học nghiên cứu xuất hiện đầu tiên ở Đức, ngay từ cuộc cách mạng nông nghiệp. Lý do rất đơn giản là nông nghiệp có tính chất đặc trưng rất rõ cho từng vùng. Do đó, để giảng dạy nông nghiệp phải nghiên cứu thực tế.

Từ đó, đại học nghiên cứu được phát triển ở nhiều nước, đặc biệt là ở Mỹ và trở thành mô hình đại học đa ngành chất lượng cao ở mỗi nước.

Hiện nay, khái niệm đại học nghiên cứu được nâng cao hơn theo triết lý giáo dục là "Học để làm những điều chưa học, học cách học suốt đời". Muốn vậy, người thầy không những phải nghiên cứu giỏi mà còn phải có cách đào tạo giỏi - đào tạo qua nghiên cứu và cho nghiên cứu. Nói một cách khái quát, trong đại học nghiên cứu, hàm lượng NCKH rất cao trong mọi lĩnh vực hoạt động.

GS Nguyễn Đình Đức, Trưởng ban Đào tạo đại học và sau đại học (Đại học Quốc gia Hà Nội) khẳng định: Chức năng quan trọng nhất của trường đại học là truyền thụ kiến thức (giảng dạy) và sáng tạo tri thức (nghiên cứu).

Trong đại học nghiên cứu, NCKH luôn gắn kết chặt chẽ với đào tạo. Sự hình thành các nhà nghiên cứu trong các trường đại học như một lẽ tự nhiên và tất yếu. Chính vì vậy, danh tiếng của các trường đại học lớn trên thế giới thường được gắn với tầm vóc các công trình khoa học và tên tuổi các nhà khoa học phát minh ra chúng. Các nhà khoa học uy tín làm nền tảng tuổi trường đại học.

ĐẨY MẠNH NGHIÊN CỨU KHOA HỌC Xu hướng tất yếu của các trường đại học

(chinhpvu.vn) Muốn bắt kịp xu thế đào tạo của các trường đại học uy tín trên thế giới trong bối cảnh cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 đang diễn ra mạnh mẽ, các trường đại học ở Việt Nam phải đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu khoa học.

Khảo sát từ 142/271 trường đại học của Đại học Quốc gia Hà Nội cho thấy, trong các trường đã hình thành 945 nhóm nghiên cứu. Một trường đại học có trung bình 7 nhóm nghiên cứu với độ tuổi tham gia đông nhất là 35 - 45, chiếm 59,2%. Nhiều nhóm nghiên cứu mới được hình thành từ năm 2017 trở lại đây. Điều này có thể lý giải bởi áp lực của yêu cầu về công bố quốc tế dành cho đội ngũ giảng viên và nghiên cứu sinh.

Xây dựng cơ chế, chính sách để phát triển các nhóm nghiên cứu là vấn đề sống còn của NCKH trong các cơ sở giáo dục đại học hiện nay. Hiện nay, Bộ Giáo dục và Đào tạo đang hoàn thiện chính sách phát triển các nhóm nghiên cứu mạnh.

Nhờ nâng chuẩn chất lượng và có chính sách hỗ trợ cho nghiên cứu và các nhóm nghiên cứu, công bố quốc tế của Việt Nam đã tăng mạnh trong 5 năm gần đây. Nếu năm 2013, tổng công bố quốc tế của Việt Nam hết sức khiêm tốn, ở mức 2.309 bài thì theo thống kê mới đây nhất của nhóm nghiên cứu độc lập đến từ Đại học Duy Tân (Đà Nẵng), tính từ năm 2017 đến cuối năm 2018, chỉ riêng các công bố quốc tế của 30 trường đại học Việt Nam hàng đầu trong danh sách này đã đạt 10.515 bài và hơn cả giai đoạn 5 năm trước (2011 - 2015) là 10.034 bài.

Cơ sở đào tạo có nhiều nhóm giảng dạy - nghiên cứu nhất là Đại học Bách



Phòng thí nghiệm của Trường Đại học Duy Tân (Đà Nẵng).

khoa Hà Nội (127 nhóm), tiếp đến là các trường: Đại học Tây Nguyên (42 nhóm), Đại học Đà Nẵng (36 nhóm), Đại học Sư phạm Kỹ thuật Hưng Yên (30 nhóm), Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh (24 nhóm), Đại học Quốc gia Hà Nội (29 nhóm nghiên cứu mạnh).

Trong top 15 trường đại học có công bố quốc tế ISI/SCOPUS nhiều nhất trong cả nước đã xuất hiện tên Trường Đại học tư thục Phenikaa (Hà Nội). Đây là một tín hiệu mừng khi không chỉ các trường đại học lớn mà các trường đại học tư thục cũng vươn lên mạnh mẽ, đầu tư lớn cho hoạt động nghiên cứu, phát triển, chuyển giao và ứng dụng công nghệ. Chỉ tính trong 9 tháng đầu năm 2019, Phenikaa đã có



hơn 100 công bố quốc tế năm trong danh mục tạp chí quốc tế uy tín ISI và Scopus, vươn lên vào top đầu các cơ sở giáo dục đại học có nhiều nhà khoa

RePEC Việt Nam (bảng xếp hạng các tổ chức nghiên cứu về kinh tế của Việt Nam).

Với các trường đại học tư thục, hạn chế về nguồn lực đầu tư cho các nhóm nghiên cứu đã được khắc phục. Hiện tại, Trường Đại học tư thục Phenikaa có 3 viện nghiên cứu gồm: Viện Nghiên cứu và Công nghệ Phenikaa (PRATI), Viện Nghiên cứu Tiên tiến Phenikaa (PIAS), Viện Nghiên cứu Nano cùng 8 nhóm nghiên cứu mạnh.

Được biết, 8 trường nhóm nghiên cứu mạnh đều là những nhà khoa học với nhiều công bố quốc tế và giàu kinh nghiệm dẫn dắt các nhóm nghiên cứu thành công như GS, TS Phạm Thành Huy (nhà khoa học trẻ tiêu biểu 1.000 năm Thăng Long - Hà Nội, năm 2010), GS, TS Nguyễn Văn Hiếu (giải thưởng Tạ Quang Bửu, năm 2016), PGS, TS Phùng Văn Đông (giải thưởng Tạ Quang Bửu dành cho nhà khoa học trẻ, năm 2016), TS Raja Das (JSPS Scholar - Nhật Bản, các năm 2018 và 2019).

Mục đích chính của việc phát triển các nhóm nghiên cứu mạnh tại các trường là nhằm tập hợp đội ngũ các nhà khoa học xuất sắc, hình thành những tập thể nghiên cứu mạnh có khả năng giải quyết các bài toán khoa học và công nghệ lớn, đi từ nghiên cứu cơ bản đến nghiên cứu phát triển và ứng dụng công nghệ.

Điều này một mặt giúp nâng cao hiệu quả NCKH và chuyển giao công nghệ, nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên mặt khác hỗ trợ tích cực hoạt động giảng dạy đại học và sau đại học, gắn kết chặt chẽ đào tạo và NCKH, giúp người học tiếp cận những vấn đề khoa học và công nghệ mới nhất trên thế giới, nâng cao khả năng hội nhập quốc tế của trường và của người học.

Việt Nam thực hiện 2 sáng kiến phát triển nông nghiệp

(chinhpvu.vn) Nhằm thảo luận và quyết định các hoạt động, kế hoạch và chiến lược của Ủy ban Về tình hình quan sát trái đất (CEOS) hàng năm và dài hạn; xây dựng và triển khai các nhiệm vụ hợp tác đa phương có tính chất khu vực và quốc tế.



PGS Phạm Anh Tuấn thay mặt Việt Nam nhận nhiệm vụ Chủ tịch CEOS nhiệm kỳ 2018 - 2019.

CEOS là cơ quan đầu mối phối hợp các hoạt động quốc tế liên quan đến không gian và quan trắc trái đất. CEOS khuyến khích tương tác, hỗ trợ và bổ sung giữa các hệ thống vệ tinh quan sát trái đất thông qua việc phối hợp lập kế hoạch, thiết kế, xây dựng và vận hành không gian vệ tinh, thiết lập tiêu chuẩn dữ liệu và phát triển dữ liệu tương thích với các sản phẩm, dịch vụ và ứng dụng.

Năm 2013, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam là thành viên chính thức của CEOS (Trung tâm Vũ trụ Việt Nam làm đầu mối liên hệ). Việc đóng góp tích cực cho CEOS mang lại nhiều lợi ích cho Việt Nam. Cụ thể như hệ thống Vietnam Datacube được các thành viên CEOS hỗ trợ xây dựng; 2 sáng kiến của Trung tâm Vũ trụ Việt Nam được các thành viên CEOS giúp đỡ: xây dựng hệ thống theo dõi rừng và lửa cho Việt Nam.

Trung tâm Vũ trụ Việt Nam đã đại diện cho Việt Nam đảm nhận vị trí Chủ tịch CEOS, thực hiện nhiệm vụ nhiệm kỳ 2018 - 2019. Trong thời gian đảm nhận vị trí Chủ tịch CEOS, ngoài việc thực hiện các nhiệm vụ như giữ vai trò trung tâm trong việc điều phối chiến lược các nhiệm vụ hiện tại và tương lai của các cơ quan thành viên CEOS, tiếp tục hỗ trợ nhóm quan sát trái đất..., Trung tâm Vũ trụ Việt Nam đã thực hiện 2 sáng kiến gồm: sáng kiến quan sát cacbon, tập trung vào giám sát rừng (phối hợp dữ liệu quan sát trái đất để hỗ trợ giám sát và quản lý tài nguyên rừng trong khu vực một cách hiệu quả và sáng kiến các quan sát phục vụ nông nghiệp cụ thể là giám sát lúa (song song với nhóm đặc biệt thuộc nhóm quan sát trái đất phục vụ giám sát nông nghiệp toàn cầu và mạng lưới khu vực trong khuôn khổ GEOGLAM lúa - châu Á, trọng tâm chính của sáng kiến tập trung vào việc sử dụng thực tế các dữ liệu CEOS, đặc biệt là dữ liệu radar khẩu độ tổng hợp trong việc giám sát lúa tại châu Á).

Các ứng dụng này rất thiết thực trong việc đánh giá phát triển nông nghiệp của Việt Nam và sẽ được mở rộng tại các quốc gia khu vực sông Mê Kông.